TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG XUÂN** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45/2020/QĐST - HNGĐ	*Thường Xuân, ngày 29 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số: 33/2020/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lương Văn Phương, sinh năm: 1985

Trú tại: Thôn Cang Khèn, xã Vạn Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

Và bị đơn: Chị Lô Thị Duyên, sinh năm: 1986

Trú tại: Thôn Cang Khèn, xã Vạn Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212, 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về *"mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án*".

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lương Văn P và chị Lô Thị D

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Nguyên đơn anh Lương Văn P và bị đơn chị Lô Thị D tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn

Về con chung: Nguyên đơn anh Lương Văn P và bị đơn chị Lô Thị D công nhận vợ chồng có 01 (một) con chung là Lương Thị Mỹ L, sinh ngày: 06/11/2006. Hai bên tự nguyện thỏa thuận giao cháu Lương Thị Mỹ L cho anh Lương Văn P trông nom,

chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Lô Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng chị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai cản trở.

Về tài sản,công nợ: Nguyên đơn anh Lương Văn P và bị đơn chị Lô Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn anh Lương Văn P và bị đơn chị Lô Thị D tự nguyện thỏa thuận anh Pnộp toàn bộ án phí của vụ án là 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Lương Văn P đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa theo biên lai số: 0005069 ngày 03 tháng 3 năm 2020, trừ đi số tiền 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng*), anh P nhận nộp, anh Pcòn được nhận lại số tiền 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng*), tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Đương sự;
- UBND xã Vạn Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Tâm